| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN CHƠN THÀNH**<br>**TỈNH BÌNH PHƯỚC** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 19/2022/QĐST-DS | *Chơn Thành, ngày 23 tháng 8 năm 2022* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 69/2022/TLST-DS ngày 28 tháng 7 năm 2022.

## XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

*Nguyên đơn:* Ông Huỳnh N, sinh năm 1986; Địa chỉ cư trú: KP.6, TT.C, huyện T, tỉnh Bình Phước.

*Bị đơn:* Ông Nguyễn H, sinh năm 1992. Địa chỉ cư trú: Ấp 2, xã M, huyện T, tỉnh Bình Phước.

**2.** Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn H thống nhất trả cho ông Huỳnh N số tiền 400.000.000 đồng tiền nợ gốc và 48.000.000 đồng nợ lãi trong vòng 03 tháng tính từ ngày 15/8/2022, hạn chót vào ngày 15/11/2022.

*Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.*

2.2 Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Huỳnh N phải chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 10.960.000 đồng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 11.760.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0011901 ngày 28/7/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chơn Thành. Ông N được nhận lại số tiền tạm ứng án phí còn lại là 800.000 đồng

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi

hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh BP;
- VKSND huyện Chơn Thành;
- Chi cục THADS huyện Chơn Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Ung Thị Ngọc Thanh**

-